

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,118.46 +0.61%	231.77 +1.31%	85.45 +0.74%	33,951.52 -0.30%	33,575.14 +0.56%	16,023.13 -0.55%



Nhận định thị trường và chiến lược

"BỨT PHÁ"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 21/06/2023, VNIndex đóng cửa tăng 6.74 điểm (+0.61%) và đóng cửa tại mức 1,111.72 điểm. Thị trường tiếp tục có phiên tăng điểm tích cực. Thanh khoản toàn thị trường đạt 17,849 tỷ, tăng 40% so với phiên trước đó.

Chỉ số VN30 ghi nhận tăng 7.80 điểm với 20 mã tăng giá, 7 mã giảm giá, 3 mã đứng giá. Các mã tăng giá tích cực trong nhóm VN30 là HPG (+4.02%), GVR (+3.72%), VNM (+1.22%), MSN (+1.20%), SSI (+1.17%). Trong khi đó các mã giảm mạnh trong nhóm VN30 là VJC (-1.16%), VHM (-0.91%), GAS (-0.73%), HDB (-0.27%), BID (-0.23%). Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (+0.61%), HNXIndex (+1.31%), UPCOMIndex (+0.74%), VN30 (+0.71%), HNX30 (+1.92%), VNMID (+1.06%), VNSML (+1.40%), VNDIAMOND (+0.55%), VNFINLEAD (+0.69%), VNCOND (+0.88%), VNCONS (+0.93%).

Xét theo nhóm ngành, các nhóm ngành đều giữ trạng thái tích cực và dòng tiền tiếp tục luân chuyển tới các nhóm cổ phiếu chưa tăng. Nhóm Chứng khoán tỏa sáng với hàng loạt cổ phiếu tăng điểm như HCM (+4.40%), CTS (+6.82%), FTS (+3.50%). Nhóm Xây dựng và Vật liệu xây dựng cũng tăng tích cực như KSB (+6.97%), HT1 (+6.91%), FCN (+4.42%). Ngoài ra các ngành như Thép, Dầu khí cũng tăng giá tích cực.

Khởi ngoại bán ròng với giá trị đạt 47 tỷ đồng trên toàn thị trường. Các mã được khối ngoại mua ròng lớn là HPG (+136 tỷ), STB (+97 tỷ), SSI (+50 tỷ), GEX (+42 tỷ), FRT (+38 tỷ). Ở chiều ngược lại, các mã bị khối ngoại bán ròng mạnh là VNM (-142 tỷ), IDC (-53 tỷ), TPB (-41 tỷ), PVS (-39 tỷ), VCB (-37 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VNIndex tiếp tục tăng điểm cắt lên trên đường MA10 ngày với KLGĐ gia tăng cho thấy vùng hỗ trợ gần 1.100 đã hỗ trợ thị trường tốt. Thị trường tiếp tục nằm trên đường MA10/MA20 ngày cũng như MA10/MA20 tuần cho thấy xu hướng của thị trường tiếp tục hướng lên. Đường MACD đang chấp với đường tín hiệu sau nhịp điều chỉnh của tuần trước. Khi thị trường vượt vùng 1.124-1.128 sẽ xác nhận xu hướng tăng tiếp tục với mục tiêu tiếp theo mà thị trường hướng tới là vùng kháng cự 1.145-1.148, tương đương với biên độ tăng khoảng 45 điểm (+4%) từ đáy ngắn hạn 1.100. Ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn của thị trường đang nằm ở vùng 1.097-1.100.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Vùng giá hiện tại là vùng giá hấp dẫn để mua gia tăng với mục tiêu thị trường hướng tới chinh phục vùng kháng cự 1.145-1.148 với ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn nằm ở vùng 1.097-1.100 điểm. NĐT có thể tiếp tục nắm giữ và gia tăng lượng cổ phiếu theo khuyến nghị của ABS.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

-Link: Báo cáo phân tích cổ phiếu – BSR

Tin tức thị trường thế giới

CPI Anh Quốc tăng 8,7% YoY, cao hơn so với mức dự kiến của các chuyên gia. So với cùng kỳ tháng trước, CPI tăng 0,7%. CPI lõi cũng tăng từ mức 6,8% trong tháng 4 lên 7,1% trong tháng 5. Việc tăng giá đối với du lịch hàng không, hàng hóa và dịch vụ giải trí và văn hóa cũng như ô tô cũ dẫn đến đóng góp lớn nhất vào sự thay đổi của CPI. Lạm phát đã giảm xuống dưới 10% trong tháng 4 nhưng vẫn tiếp tục vượt quá dự báo đồng thuận và vẫn cao hơn đáng kể so với mục tiêu 2% của Ngân hàng Trung ương Anh.

Trung Quốc Economist Mỹ, giành chiến thắng trong cuộc chạy đua ở khu vực kinh tế tăng trưởng nhanh nhất thế giới. Tờ báo Anh The Economist nhận định, bất chấp nhiều nước quay lưng với toàn cầu hóa, cuộc đua giành quyền chi phối hoạt động thương mại ở khu vực đông dân nhất và tăng trưởng nhanh nhất thế giới hiện nay vừa được kích hoạt. Và Trung Quốc đang âm thầm giành chiến thắng trong cuộc đua này.

Tin tức nổi bật trong ngày

- ☞ Lọc hoá dầu Nghi Sơn sẽ gián đoạn hoạt động khoảng 1,5 tháng
- ☞ Đến 15/06, tăng trưởng tín dụng toàn nền kinh tế đạt 3.36%
- ☞ 4 định hướng điều hành chính sách tiền tệ nửa cuối năm
- ☞ Ngành nào sẽ hưởng lợi từ gói thầu lớn nhất của dự án sân bay Long Thành?
- ☞ Việt Nam tiếp tục không nằm trong danh sách giám sát về thao túng tiền tệ

Lịch sự kiện đáng chú ý

22/06/2023: Anh Quốc công bố lãi suất
22/06/2023: CPI Nhật Bản tháng 5

Chỉ số thị trường Việt Nam	21/06/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1.118,46	0,61%	-0,36%	5,80%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	17.482,44	28,54%	0,30%	51,76%
HNX	231,77	1,31%	0,66%	8,10%
HNX GTGD (Tỷ VND)	2.119,73	57,52%	3,56%	6,77%
Upcom	85,45	0,74%	0,53%	7,99%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1.164,23	1,29%	45,49%	119,68%
P/E VNIndex (x)	13,35	0,61%	0,93%	6,40%
P/B VNIndex (x)	1,73	0,61%	1,03%	6,54%

TOP KHUYẾN NGHỊ CỦA ABS

STT	Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Giá cắt lỗ	Lãi dự kiến	Lãi/(lỗ) hiện tại	Trạng thái
1	VCS	16/05/2023	49.000	62.100	58.800	49.000	26,7%	20,0%	Nắm giữ
2	VCG	24/05/2023	18.600	24.000	21.300	17.500	29,0%	14,5%	Nắm giữ
3	VGX	10/5/2023	11.600	13.400	12.900	11.100	15,5%	11,2%	Nắm giữ
4	IDI	30/05/2023	12.000	14.300	13.150	11.200	19,2%	9,6%	Nắm giữ
5	TCB	15/05/2023	29.800	33.000	32.500	28.300	10,7%	9,1%	Nắm giữ

Lưu ý: Để xem đầy đủ danh mục khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 HPG 4,02%	VJC -1,16%	SSI 6,60%	NVL -7,05%	PDR 24,01%	VNM -5,29%	
2 VCG 3,72%	VHM -0,91%	GVR 5,98%	SAB -4,20%	SSI 20,64%	SAB -4,88%	
3 VNM 1,22%	GAS -0,73%	HPG 5,13%	VHM -3,70%	GVR 16,77%	VRE -4,46%	
4 MSN 1,20%	HDB -0,27%	STB 4,26%	MSN -3,43%	VIB 13,38%	BID -3,56%	
5 SSI 1,17%	BID -0,23%	CTG 3,00%	VIC -3,14%	HPG 13,10%	BVH -3,39%	

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 QCG 6,97%	DHG -3,15%	VDS 14,29%	QCG -21,00%	QCG 93,89%	ROS -17,43%	
2 HT1 6,91%	TMP -2,39%	BIC 11,15%	SVC -20,43%	POM 49,05%	STG -9,46%	
3 AGR 6,87%	HPX -1,56%	DBC 10,18%	ITA -13,30%	FCN 41,45%	HQC -7,96%	
4 CTS 6,82%	TLG -0,97%	VSC 10,00%	TTF -9,46%	VIX 41,16%	TDM -6,38%	
5 GEX 5,73%	VSC -0,90%	VCI 9,91%	FIT -8,22%	TVS 40,67%	LGC -5,33%	

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 COM 7,00%	HVG -12,10%	PDN 22,57%	VHG -87,78%	EVG 65,42%	FTM -55,50%	
2 DHA 7,00%	VHG -7,37%	KHA 15,92%	FTM -22,61%	TDH 62,17%	RIC -32,20%	
3 KSB 6,97%	FTM -6,97%	HVX 15,91%	LGL -16,97%	PDN 59,49%	ABR -22,82%	
4 STB 6,97%	HOT -6,77%	TDP 14,46%	VRC -15,77%	DTA 43,62%	UDC -22,27%	
5 RIC 6,92%	KHA -5,23%	UDC 12,79%	SII -14,29%	ST8 42,82%	PXS -18,57%	

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	21/06/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	16.023,13	-0,55%	-1,28%	1,19%
Dow Jones	33.951,52	-0,30%	-0,34%	1,16%
FTSE 100	7.559,18	-0,13%	-0,47%	-2,35%
Nikkei 225	33.575,14	0,56%	1,69%	15,27%
S&P 500	4.365,69	-0,52%	0,62%	5,98%

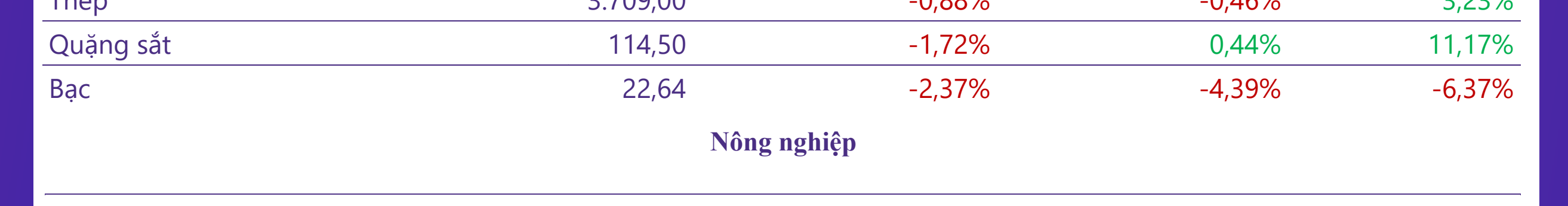
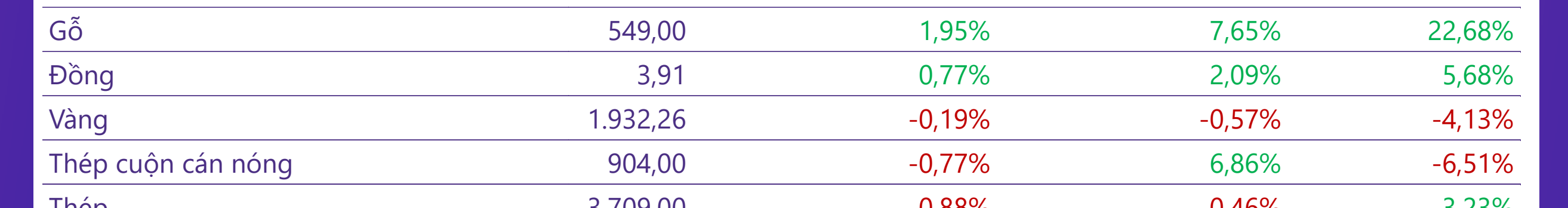
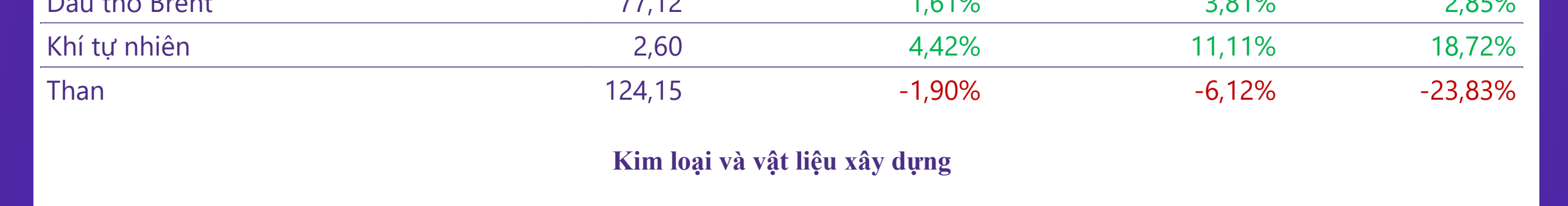
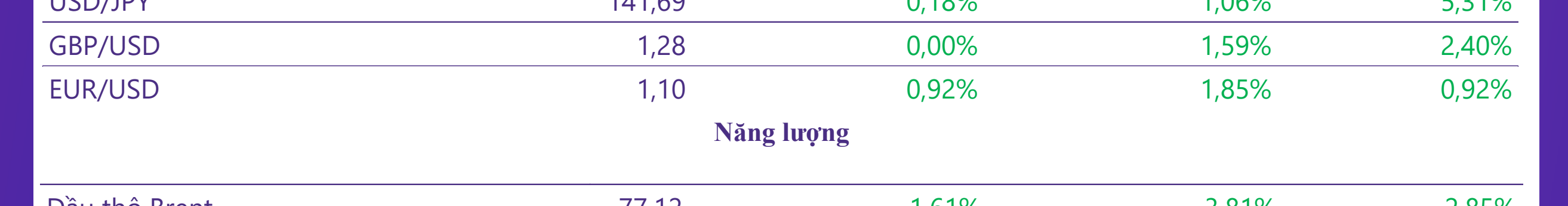
Tỷ giá				
USD/VND	23.505,00	-0,06%	0,04%	0,17%
USD/JPY	141,69	0,18%	1,06%	5,31%
GBP/USD	1,28	0,00%	1,59%	2,40%
EUR/USD	1,10	0,92%	1,85%	0,92%

Năng lượng				
Dầu thô Brent	77,12	1,61%	3,81%	2,85%
Khí tự nhiên	2,60	4,42%	11,11%	18,72%
Than	124,15	-1,90%	-6,12%	-23,83%

Kim loại và vật liệu xây dựng				
Gỗ	549,00	1,95%	7,65%	22,68%
Đồng	3,91	0,77%	2,09%	5,68%
Vàng	1.932,26	-0,19%	-0,57%	-4,13%
Thép cuộn cán nóng	904,00	-0,77%	6,86%	-6,51%
Thép	3.709,00	-0,88%	-0,46%	3,23%
Quặng sắt	114,50	-1,72%	0,44%	11,17%
Bạc	22,64	-2,37%	-4,39%	-6,37%

Nông nghiệp				
Lúa mì	734,50	5,57%	15,44%	17,10%
Lợn hơi	94,75	-1,15%	3,44%	12,26%
Đường	25,88	-1,30%	1,61%	-1,18%
Cao su	132,60	-0,15%	0,30%	-3,14%
Cà phê	172,00	-3,07%	-7,30%	-8,51%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 21/06/2023



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HPG	308.200	308.200
STB	96.816	308.200
SSI	50.621	1.945.800
GEX	43.060	2.092.500
FRT	38.235	580.900

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FUEVFNVD	902.400	902.400
EIVFVN30	17.119	200.000
FIR	7.720	200.000
DBC	2.339	110.000
BSR	870	50.000

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VCB	-370.000	-370.000
PVS	-216.000	-216.000
TPB	-120.000	-120.000
IDC	-120.000	-120.000
VNM	-120.000	-120.000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.